

Bản án số: 12/2023/HS - ST
Ngày 29 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỬA CHÙA, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tòng Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Dậu, ông Sùng A Dinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Lò Văn Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2023/TLST-HS ngày 10/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2023/QĐXXST-HS ngày 17/11/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Làm Văn Gh** - tên gọi khác: Không; Sinh năm 1994 tại huyện H, tỉnh Lai Châu; Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Bản C, xã M, huyện H, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Làm Văn B - Sinh năm 1940 và bà Lương Thị Ph (đã chết); có vợ là Cà Thị D - Sinh năm 1991 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2017, con nhỏ nhất sinh năm 2023; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị Tòa án nào xét xử.

Tạm giữ từ ngày 10/8/2023 đến ngày 16/8/2023, tạm giam từ ngày 16/8/2023 đến nay. Bị cáo có mặt.

2. Họ và tên: **Làm Văn V** - tên gọi khác: Không; Sinh năm M, huyện H, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con bà Làm Thị Th - Sinh năm 1979; có vợ là Phàn Thị G - Sinh năm 2001 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2019, con nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị Tòa án nào xét xử.

Tạm giữ từ ngày 10/8/2023 đến ngày 16/8/2023, tạm giam từ ngày 16/8/2023 đến nay. Bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: chị Lày Thị Ph – Sinh năm 2001. Nơi cư trú: Bản S, xã X, huyện H, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 09/08/2023 bị cáo Lằm Văn Gh khi mượn được xe mô tô của chị Lày Thị Ph rủ bị cáo Lằm Văn V từ xã M, huyện H, tỉnh Lai Châu đến thôn Ch, xã S, huyện C, tỉnh Điện Biên để tìm mua ma túy sử dụng, Sau khi ngủ qua đêm tại xã S, huyện C đến sáng ngày 10/08/2023 bị cáo Gh và bị cáo V trên đường đi đến chợ xã T, huyện C cả hai người thống nhất góp tiền chung mua ma túy sử dụng và bị cáo V đưa 40.000 đồng cho bị cáo Gh. Khoảng 12 giờ cùng ngày bị cáo Gh là người điều khiển xe, bị cáo V ngồi phía sau cùng nhau lên tổ dân phố Q, thị trấn T, huyện C, tại đây bị cáo Gh hỏi và mua được ma túy của một người đàn ông dân tộc Thái không quen biết tên tuổi, địa chỉ của người này với số tiền 250.000 đồng (trong đó 210.000 đồng là tiền của Gh và 40.000 đồng là tiền của V). Sau khi nhận tiền người đàn ông đó khoảng 15 phút sau quay lại đưa cho bị cáo Gh 01 gói ma túy được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng. Sau khi mua được ma túy bị cáo Gh lấy ra một ít cho mình sử dụng và chia cho bị cáo V một ít sử dụng tại đó. Sử dụng xong bị cáo Gh cất giấu gói ma túy còn lại trong túi quần đằng trước bên phải đang mặc của mình điều khiển xe chở bị cáo V. Đến 14 giờ 50 phút cùng ngày trên đường về đến đoạn đường thuộc thôn L, thị trấn T thì bị tổ công tác Công an huyện C phát hiện và bắt quả tang thu giữ trong túi quần đằng trước bên phải đang mặc của bị cáo Gh 01 gói ma túy, Cơ quan điều tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lằm Văn Gh và Lằm Văn V.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng, bên trong có 01 cục chất bột màu trắng thể rắn; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu WAVE alpha, màu xanh, không đeo biển kiểm soát.

Hồi 19 giờ 20 phút ngày 10/8/2023, Cơ quan điều tra mở niêm phong, xác định cục chất bột màu trắng thể rắn thu giữ của Lằm Văn Gh và Lằm Văn V có khối lượng 0,1602 gam làm mẫu vật gửi giám định toàn bộ.

Kết luận giám định số 1267/KL-PC09 ngày 18/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Lằm Văn Gh và Lằm Văn V là 0,1602 gam; Mẫu cục chất bột màu trắng thu giữ của Lằm Văn Gh và Lằm Văn V gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định, mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,0646 gam.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lằm Văn Gh khai nhận: gói chứa cục chất bột màu trắng cơ quan điều tra thu giữ là chất ma túy, mục đích bị cáo mua ma túy để sử dụng. Bị cáo Lằm Văn V khai nhận là người góp tiền 40.000 đồng để cùng bị cáo Gh đi mua ma túy và số ma túy mua được chia đôi cùng sử dụng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lày Thị Ph có lời khai phù hợp với lời khai của các bị cáo về việc cho bị cáo Gh mượn xe mô tô, chị Ph không biết việc bị cáo Gh mượn xe mô tô để làm phương tiện đi mua ma túy. Ngày 09/10/2023, Cơ quan điều tra Công an huyện đã xử lý vật chứng trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu WAVE alpha cho chị Lày Thị Ph.

Cáo trạng số 42/CT-VKSHTC ngày 09 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa truy tố các bị cáo Lằm Văn Gh và Lằm Văn V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với cả 02 bị cáo: Đề nghị xử phạt bị cáo Lằm Văn Gh từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; xử phạt bị cáo Lằm Văn V từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với các bị cáo; Về vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy mẫu hoàn lại sau giám định; Đề nghị buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Xét thấy người vắng mặt đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và sự vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xem xét trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến khi bắt quả tang các bị cáo và thu giữ vật chứng, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lày Thị Ph là người cho bị cáo Gh mượn xe mô tô, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và bản kết luận giám định chất ma túy.

Có đủ cơ sở kết luận, ngày 10/8/2023 bị cáo Lằm Văn Gh và Lằm Văn V cùng góp tiền chung mua được 01 gói Heroine có khối lượng 0,1602 gam với giá 250.000đồng của một người đàn ông dân tộc Thái tại tổ dân phố Q, thị trấn T. Mục đích các bị cáo mua ma túy về chia nhau sử dụng. Sau khi mua được ma túy bị cáo Gh đã chia cho bị cáo V cùng sử dụng, số ma túy còn lại bị cáo Gh cất giấu trong người để về chia nhau sử dụng, trên đường về thì bị tổ công tác Công an C bắt quả tang. Hành vi mua và cất giấu trái phép 0,1602 gam Heroine của các bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với tính chất đồng phạm giảm đơn, bị cáo Lâm Văn Gh là người đã rủ rê bị cáo Lâm Văn V góp tiền đi mua ma túy với mục đích chia cùng sử dụng và cũng là người trực tiếp mua, nhận ma túy, nên xác định bị cáo Gh là người khởi sự và người thực hành và phải chịu trách nhiệm về hành vi tàng trữ 0,1602 gam Heroine.

Bị cáo Lâm Văn V thực hiện với vai trò đồng phạm giúp sức (góp tiền 40.000đồng và cùng đi mua chất ma túy), do đó bị cáo V phải cùng chịu trách nhiệm về hành vi tàng trữ 0,1602 gam Heroine thu giữ được của bị cáo Gh với vai trò đồng phạm theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và Điều 17 của Bộ luật hình sự.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "thành khẩn khai báo" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên về áp dụng tình tiết giảm nhẹ này.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo và cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo; Xét trong vụ án bị cáo Gh là người khởi sự, thực hành và rủ rê bị cáo V góp tiền đi mua ma túy để cùng sử dụng chung; Bị cáo V là người giúp sức góp tiền cho bị cáo Gh với mục đích được Gh chia cho ma túy sử dụng, nên cần xem xét áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo Gh cao hơn bị cáo V. Do đó đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt chính đối với các bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của Cơ quan cảnh sát điều tra và qua tranh tụng tại phiên tòa cho thấy, các bị cáo không có tài sản gì giá trị, gia đình thuộc hộ nghèo; các bị cáo không có việc làm và thu nhập thường xuyên, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc tịch thu tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về các vấn đề khác có liên quan:

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho các bị cáo, quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được họ tên, địa chỉ nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét, xử lý.

[7] Về vật chứng:

Đối với khối lượng mẫu hoàn lại sau giám định 0,0646 gam Heroine là vật cầm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe mô tô thu giữ đã làm rõ là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Lây Thị Ph, việc bị cáo Gh mượn xe để sử dụng làm phương tiện đi mua ma

túy Lày Thị Ph không biết, do đó Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại chiếc xe cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí:

Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố:

1.1. Bị cáo Lằm Văn Gh phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 38, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lằm Văn Gh 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 10/8/2023.

1.2. Bị cáo Lằm Văn V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 38, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lằm Văn V 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 10/8/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 Gói niêm phong bì màu trắng do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên phát hành có khối lượng mẫu hoàn lại 0,0646 gam Heroine theo kết luận giám định số 1267/KL - KTHS ngày 18/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên.

Số vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện C đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Lằm Văn Gh và Lằm Văn V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Kháng cáo: Áp dụng khoản 1, khoản 4 Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/11/2023).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tủa Chùa;
- Bộ phận hồ sơ NV- CA huyện C;
- Cơ quan CSĐT CA huyện C;
- Cơ quan THAHS huyện, tỉnh;
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên;
- THADS huyện C;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu: HSPA, HSTHA.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Tòng Thị Lan